

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 580/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số H, khối phố N, xã N, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Chị Vũ Thị Cẩm L, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số H, khối phố N, xã N, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Quang H và chị Vũ Thị Cẩm L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Quang H và chị Vũ Thị Cẩm L có 01 con chung là: Nguyễn Vũ Kim A, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2013. Ly hôn, chị L tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc con chung; Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), kể từ tháng 10 năm 2023 đến khi con thành niên hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Anh **Nguyễn Quang H** có quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung: Anh **Nguyễn Quang H** và chị **Vũ Thị Cẩm L** tự thỏa thuận giải quyết với nhau về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), anh **Nguyễn Quang H** và chị **Vũ Thị Cẩm L** mỗi người phải chịu $\frac{1}{2} = 150.000\text{đ}$ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng hai bên thỏa thuận để anh **H** chịu cả. Anh **Nguyễn Quang H** đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0007290 ngày 11 tháng 10 năm 2023, nay chuyển thành tiền án phí nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- UBND. xã Nguyên Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Lân